

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày: 22-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Cảnh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Văn Tám**.

2. Bà **Trần Thị Út**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Văn Nhân** - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Duy Thanh** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2022/HSST-QĐ ngày 24 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Võ Minh N**, sinh năm 1983, tại tỉnh Tiền Giang;
- Hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã L, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang;
- Nơi cư trú hiện nay: Ấp P, xã L, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang;
- Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12;
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;
- Con ông: Võ Văn C, sinh năm 1949 và bà Lê Thị L, sinh năm 1952 (đã chết)
- Bị cáo chưa có vợ, con;
- Tiền án: 01 lần, ngày 21/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 46/2019/HSST. Bị cáo N chấp hành xong ngày 23/5/2021.

- Tiền sự: 01 lần, ngày 06/4/2019, bị Công an xã L, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 19/QĐ-XPVPHC. Võ Minh N chưa chấp hành quyết định xử phạt.

- Đặc điểm nhân thân:

+ Ngày 03/8/2009 bị đưa vào cơ sở chữa bệnh giáo dục lao động, xã hội theo Quyết định số 4004/QĐ-UBND ngày 03/8/2009 của Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy. Ngày 04/4/2011 Võ Minh N chấp hành xong quyết định.

+ Ngày 18/01/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 01/2016/HSST ngày 18/01/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Võ Minh N đã chấp hành xong Bản án và được xóa án tích.

+ Ngày 27/10/2017 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 20/QĐ-TA ngày 27/10/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Võ Minh N chấp hành xong Quyết định ngày 09/01/2019.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 14/9/2021, chuyển tạm giam ngày 17/9/2021 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Người bị hại: Anh **Lê Hoàng P**, sinh năm 1982; (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Q, xã N, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Đặng Hiếu T**, sinh năm 1996; (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 24/470, khu phố A, Phường A, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

2. Anh **Nguyễn Minh T1**, sinh năm 1991; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố M, phường N, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ ngày 14/9/2021, Võ Minh N, sinh năm 1983, thường trú: ấp P, xã L, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nhờ Đặng Hiếu T, sinh ngày 18/8/1996, thường trú: số 24/470, khu phố A, Phường A, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang chở N đến nhà người bạn gần cầu Nhị Mỹ thì T đồng ý nên dùng xe mô tô chở N đến chân cầu Nhị Mỹ thuộc khu phố M, phường N, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, đến nơi N xuống xe đi bộ, còn T điều khiển xe về nhà. Trong lúc N đi bộ ngang nhà anh Nguyễn Minh T1, sinh năm 1991, thường trú: khu phố M, phường N, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang để ý thấy trong sân nhà có một xe mô tô Nouvo biển số 63L1-6017 của anh Lê Hoàng P, sinh năm 1982, thường trú: ấp Q, xã N, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang (anh P gửi xe nhờ nhà anh T1), N đến hàng rào dùng kiếm mang theo sẵn cắt hàng rào lưới B40, vào bên trong sân nhà anh T1 lấy trộm xe mô tô, N dẫn xe ra ngoài, dùng đoạn chuẩn bị trước bể khóa khởi động điều khiển xe chạy đi trên Quốc lộ 1A về hướng Mỹ Tho, khi đến đường tránh thị xã Cai Lậy lực lượng tuần tra phát hiện truy đuổi nên N điều khiển xe vào đường tránh thị xã Cai Lậy, khi đến công trình đang xây dựng trạm thu phí tuyến tránh thị xã Cai Lậy thuộc ấp M, xã L, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thì N bỏ xe chạy bộ trốn mất, để lại 01 xe mô tô biển số 63L1-6017, 01 cây đoạn, 01 đôi dép quay kẹp màu đen, 01 áo khoác nam, 01 điện thoại di động. Đến 15 giờ, ngày 14/9/2021, N bị phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo 5, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 63L1-6017;
- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô mang biển kiểm soát 63L1-6017;
- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân của Lê Hoàng P;
- 01 (một) giấy phép lái xe loại A1 B2 của Lê Hoàng P;
- 01 (một) áo khoác nam, màu xanh đen;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Itel, màu đỏ, bàn phím số;
- 01 (một) đôi dép quai kẹp màu đen;
- 01 (một) cây đoản (đoạn kim loại tự chế dùng bẻ khóa xe) dài 10cm;

Bản kết luận định giá tài sản số 122 ngày 15/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Cai Lậy kết luận: Tài sản thiệt hại là xe mô tô hiệu Yamaha, loại Nouvo 5, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 63L1-6017 trị giá 6.900.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã trao trả cho chủ sở hữu: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha loại Nouvo 5, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 63L1-6017; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô mang biển kiểm soát 63L1-6017; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân của Lê Hoàng P; 01 (một) giấy phép lái xe loại A1 B2 của Lê Hoàng P.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Hoàng P đã nhận đủ số tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số 85/CT-VKSTXCL ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Võ Minh N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Võ Minh N đã thừa nhận hành vi phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Võ Minh N về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Minh N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Hoàng Phục không yêu cầu bị cáo N bồi thường, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo khoác nam, màu xanh đen; 01 (một) đôi dép quai kẹp màu đen; 01 (một) cây đoản (đoạn kim loại tự chế dùng bẻ khóa xe) dài 10cm; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Itel, màu đỏ, bàn phím số;

Tại phiên tòa bị cáo Võ Minh N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận mà xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Việc vắng mặt người bị hại anh Lê Hoàng P; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Hiếu T, anh Nguyễn Minh T1: Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời khai của người bị hại anh Lê Hoàng P; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Hiếu T, anh Nguyễn Minh T1 và việc vắng mặt anh P, anh T, anh T1 không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo N. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt phía anh P, anh T, anh T1.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Minh N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Khoảng 01 giờ, ngày 14/9/2021, tại khu phố M, phường N, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Võ Minh N có hành vi lén lút lấy trộm của anh Lê Hoàng P 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Nouvo 5, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 63L1-6017, trị giá 6.900.000 đồng. Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Võ Minh N phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo N là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được luật pháp nhà nước ta bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác đều bị xử lý nghiêm khắc, mà cụ thể trong vụ án này là tài sản của người bị hại anh Lê Hoàng P. Bị cáo đã lợi dụng trong lúc tài sản không có người trong coi và sự mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất liều lĩnh vào ban ngày, điều đó thể hiện bị cáo có thái độ xem thường pháp luật nên cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt phần nào cho bị cáo.

Bị cáo phạm tội có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có thu giữ số vật chứng gồm :

- 01 (một) áo khoác nam, màu xanh đen;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Itel, màu đỏ, bàn phím số;
- 01 (một) đôi dép quai kẹp màu đen;
- 01 (một) cây đoản (đoạn kim loại tự chế dùng bẻ khóa xe) dài 10cm;

Xét thấy trong số vật chứng thu giữ có 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Itel, màu đỏ, bàn phím số là tài sản cá nhân của bị cáo, không phải là công cụ thực hiện tội phạm, nhưng tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số vật chứng còn lại hiện không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với qui định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Phía bị hại anh Lê Hoàng P vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và có lời khai thể hiện trong hồ sơ không yêu cầu bị cáo N bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Võ Minh N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét ý kiến và đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Võ Minh N** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử: Phạt bị cáo **Võ Minh N 02 (năm) năm tù**, thời hạn tù được tính từ ngày 14/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo khoác nam, màu xanh đen; 01 (một) đôi dép quai kẹp màu đen; 01 (một) cây đoản (đoạn kim loại tự chế dùng bẻ khóa xe) dài 10cm;
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Itel, màu đỏ, bàn phím số;

(Vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy lập ngày 15/11/2021).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Minh N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra CA thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo; bị hại, NLQ;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

Nguyễn Minh Cảnh